

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 15
CATALOGUE TRỤC KHUỖU / PÍT
- TÔNG HONDA WAVE RSX 110
KWW (2013)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · Dùng
cho HONDA WAVE (2013)

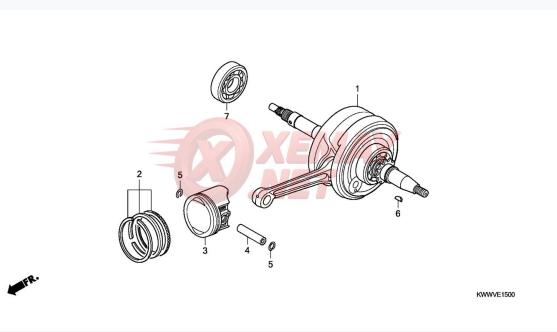
Sơ đồ online:
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 32 chi tiết	Có giá tham khảo: 32/32	Tổng giá trị: 13,726,987đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá
có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE
TRỤC KHUỖU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE
RSX 110 KWW (2013)



Mã EPC	EPCDOV0004648
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	WAVE
Năm SX	2013
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013)
Số phụ tùng	32 chi tiết
Tổng giá trị	13,726,987đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (32 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC KHUỖU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013):**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Trục khuỷu 13000-KWB-601 HONDA WAVE 110	13000KWB601	1	1,896,425đ
2	Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KFL-851 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	13011KFL851	1	490,024đ
2	Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWB-305 HONDA WAVE 110	13011KWB305	1	331,953đ
2	Bộ xéc măng tiêu chuẩn (0.00) 13011-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110	13011KWW740	1	262,402đ
2	Bộ xéc măng cốt 1 (0.25) 13012-KFL-851 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	13012KFL851	1	503,576đ
2	Bộ xéc măng cốt 2 (0.50) 13013-KFL-851 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	13013KFL851	1	503,576đ
2	Bộ xéc măng cốt 3 (0.75) 13014-KFL-851 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	13014KFL851	1	499,418đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
2	Bộ xéc măng cốt 4 (1.00) 13015-KFL-851 HONDA DREAM, SUPER DREAM, WAVE 100	13015KFL851	1	510,804đ
2	Bộ xéc măng cốt 1 (0.25) 13021-KWB-305 HONDA WAVE 110	13021KWB305	1	349,540đ
2	Bộ xéc măng cốt 1 (0.25) 13021-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110	13021KwW740	1	277,448đ
2	Bộ xéc măng cốt 2 (0.50) 13031-KWB-305 HONDA WAVE 110	13031KWB305	1	336,787đ
2	Bộ xéc măng cốt 2 (0.50) 13031-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110	13031KWW740	1	266,223đ
2	Bộ xéc măng cốt 3 (0.75) 13041-KWB-305 HONDA WAVE 110	13041KWB305	1	341,621đ
2	Bộ xéc măng cốt 3 (0.75) 13041-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110	13041KWW740	1	270,045đ
2	Bộ xéc măng cốt 4 (1.00) 13051-KWB-305 HONDA WAVE 110	13051KWB305	1	341,621đ
2	Bộ xéc măng tiêu chuẩn (1.00) 13051-KWW-740 HONDA AIR BLADE 110, DREAM 110, VISION 110, WAVE 110	13051KwW740	1	270,045đ
3	Piston tiêu chuẩn (0.00) 13101-KWB-600 HONDA WAVE 110	13101KWB600	1	640,192đ
3	Piston tiêu chuẩn (0.00) 13101-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	13101KwW740	1	510,575đ
3	PISTON CỐT 1 (0.25) 13102-KWB-305 HONDA WAVE 110	13102KWB305	1	649,516đ
3	PISTON CỐT 1 (0.25) 13102-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	13102KwW740	1	518,010đ
3	PISTON CỐT 2 (0.50) 13103-KWB-305 HONDA WAVE 110	13103KWB305	1	623,856đ
3	PISTON CỐT 2 (0.50) 13103-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	13103KWW740	1	518,010đ
3	Piston cốt 3 (0.75) 13104-KWB-305 HONDA WAVE 110	13104KWB305	1	632,812đ
3	Piston cốt 3 (0.75) 13104-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	13104KwW740	1	525,446đ
3	Piston cốt 4 (1.00) 13105-KWB-305 HONDA WAVE 110	13105KWB305	1	632,812đ
3	Piston cốt 4 (1.00) 13105-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	13105KwW740	1	525,446đ
4	Chốt piston 13111-087-000 HONDA Xe Ga, Xe Số	13111087000	1	32,410đ
5	Phanh cài chốt pít tông 13MM 13115-GN5-910 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VISION 110, WAVE 110	13115GN5910	1	10,854đ
6	THEN BÁN NGUYỆT 4MM 90741-003-010 HONDA Xe Ga, Xe Số	90741003010	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Vòng bi trục khuỷu 63/22 (NACHI) (Thái) 91001-KPH-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	91001KPH901	1	152,357đ
7	Vòng bi 63/22 (china) 91001-KWB-601 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	91001KWB601	1	110,130đ
7	Vòng bi 63/22 91001-KWS-901 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, WAVE 110	91001KWS901	1	182,199đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng WAVE](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC KHUỖU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004648). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC KHUỖU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004648)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE TRỤC KHUỖU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013) (EPCDOV0004648)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-15-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004648>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 15 CATALOGUE
TRỤC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA WAVE RSX 110
KWW (2013) (EPCDOV0004648)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.